



NAM-MÔ ĐẠI TRÍ VĂN-THÙ-SU-LỢI BỒ-TÁT

NGHI THỨC QUÁ-ĐƯỜNG

*(Đại chúng đứng xếp hàng tề chỉnh nghe tiếng khánh
chấp tay đồng xá ngời xuống, nhiếp tâm trì chú).*

I.- ĐOAN TỌA (NGÒI THẮNG)

Chánh thân đoan tọa
Đương nguyện chúng sanh,
Tọa bồ-đề tòa,
Tâm vô sở trước.

Án phạt tất ba ra a ni bát ra ni áp đa da tá ha.

(3 lần)

II.- TRIỂN BÁT (GIỎ BÁT)

Như Lai ứng lượng khí,
Ngã kim đắc phu triển,
Nguyện cộng nhứt thiết chúng,
Đẳng tam luân không tịch.
Án tư ma ni tá ha. (3 lần)

III.- QUÁN KHÔNG BÁT

Nhược kiến không bát,
Đương nguyện chúng sanh,
Cứu cánh thanh tịnh,
Không vô phiền não.

(Đổ nước vào, tráng rồi lau khô để cơm vào bát).

IV. THẠNH PHẠM MẶC NIỆM

**Nhược kiến mãn bát,
Đương nguyện chúng sanh,
Cụ túc thanh mãn,
Nhất thiết thiện pháp.**

(Tay trái co ngón giữa và ngón áp, còn ba ngón dựng thẳng để bát lên; tay mặt kiết ấn cam-lồ, (ngón cái bên tay phải đè lên ngón áp) để dựa ngang phía trong miệng bát, rồi đồng xuống bài cúng dường).

IV. CÚNG DƯỜNG

Cúng dường Thanh tịnh pháp thân Tỳ-Lô-Giá-Na Phật.

Viên mãn báo thân Lô-Xá-Na Phật.

Thiên bá ức hóa thân Thích Ca Mâu Ni Phật.

Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật.

Cực-Lạc Thế giới A-Di-Đà Phật.

Thập phương tam thế nhưt thiết chư Phật.

Đại Trí Văn-Thù-Sư-Lợi Bồ-Tát.

Đại Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Đại Bi Quán-Thế-Âm Bồ-Tát.

Chư tôn Bồ-Tát Ma-ha-tát.

Ma-ha Bát-nhã ba-la-mật.

Tam đức, lục vị cúng Phật cập Tăng, pháp giới hữu tình, phổ đồng cúng dường, nhược phạm thực thời, đương nguyện chúng sanh, thiên duyệt vi thực, pháp hỷ sung mãn.

(Cúng dường rồi để bát xuống)

Để chén chung trong lòng bàn tay tả, tay hữu gấp 7 hạt com để trong chung, quyết ấn cam-lồ mặc niệm như sau:

VI.- XUẤT SANH (THẦY CẢ)

Pháp lực bất tư nghi,
 Từ bi vô chướng ngại,
 Thất liệt biến thập phương,
 Phổ thí châu sa giới,
 Án độ lợi ích tá ha. (3 lần)

BIẾN THỰC CHƠN NGÔN:

Nắm mồ tát phạ đất tha, nga đa phạ lồ chỉ
 đế, án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần)

CAM-LỒ THỦY CHƠN NGÔN:

Nắm mồ tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất
 diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô ta
 bà ha. (3 lần)

Nhữ đấng quỷ thần chúng,
 Ngã kim thí nhữ cúng,
 Thử thực biến thập phương,
 Nhứt thiết quý thần cộng.
 Án mục lục lăng tá ha. (3 lần)

Khảy móng tay trên chén nhỏ 3 lần đưa thị-giả.

VII.- TỔNG THỰC (THỊ-GIẢ)

Đại bàng kim sủy điều,
 Khoảng dã quý thần chúng,
 La sát quý tử mẫu
 Cam lồ tất sung mãn.
 Án mục lục lăng tá ha. (7 lần)

VIII.- XUỐNG TĂNG BÁT (DUY-NA)

**Phật chế Tỳ-kheo thực tồn ngũ quán tán tâm
tạp thoại tín thí nan tiêu.**

Đại chúng văn khánh thỉnh các chánh niệm.

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Đại chúng đồng tiếp tụng)

"Án tam bát ra dà da" (7 lần)

(Hai tay bưng bát ngang trán, thâm đọc):

Chấp trì ứng khí,

Đương nguyện chúng sanh,

Thành tựu pháp khí,

Thọ thiên nhơn cúng.

Án chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng phần tra.

(3 lần)

X.- LƯU PHẠM KỆ CHÚ

(Để ít cơm ra chén, bưng chén cơm lên thâm đọc)

Dĩ kim sở tu phúc,

Phổ triêm ư quỹ chúng,

Thực dĩ miễn cực khổ,

Xả thân sinh lạc xứ,

Bồ-tát chi phước báo,

Vô tận nhược hư không,

Thí hoạch như thị quả,

Tăng trưởng vô hư tức.

Án độ lợi ích tá ha. (3 lần)

(Để chén xuống)

XI.- TAM ĐỀ

Muống thứ nhất:

Nguyện đoạn nhứt thiết ác.

Muống thứ hai:

Nguyện tu nhứt thiết thiện.

Muống thứ ba:

Nguyện độ nhứt thiết chúng-sanh.

(Trong khi thọ thực, phải tưởng ngũ quán)

1. Kể công nhiều ít so chỗ kia đem đến.
2. Xét đức hạnh của mình đủ hay thiếu mà thọ của cúng dường.
3. Ngừa tâm xa lìa các tội lỗi: Tham, sân, si là cội gốc.
4. Chính là vị thuốc hay để chữa lành bệnh khô gầy.
5. Vì thành đạo nghiệp nên thọ cơm này.

XII.- TẨY BÁT KÊ CHÚ

(Xoi cơm xong đổ nước vào tráng bát, trút ra chén lại)

**Dĩ thử tẩy bát thủy,
 Như thiên cam-lồ vị,
 Thí dữ chur quý thân,
 Tất giai hoạch bảo mãn.
 Án ma hưu ra tất tá ha. (3 lần)**

XIII.- THỦ DƯƠNG CHI KỆ CHÚ

(Tay cầm tăm xỉa răng)

Thủ chấp dương chi,
Đương nguyện chúng sanh,
Giai đắc diệu pháp,
Cứu cánh thanh tịnh.

Án tát ba phạ thuật đáp, tát li ba đáp li mo,
tát ba phạ, thuật đáp phần, án lam tá ha. (3 lần)

XIV.- TƯỚC DƯƠNG CHI KỆ CHÚ

(Xỉa răng)

Tước dương chi thời,
Đương nguyện chúng-sanh
Kỳ tâm điều tịnh,
Phê chư phiền não.

Án, a mộ đà di ma lê, nhĩ phạ ca ra, tăng du
đà nê, bát đầu ma câu ma ra, nhĩ phạ ca ra tăng
thâu đà da, đà ra dà ra, tổ di ma lệ, tá phạ ha.

(3 lần)

XV.- ÂM THỦY KỆ CHÚ

Phật quán nhưt bát thủy
Bát vạn tứ thiên trùng,
Nhược bất trì thử chú,
Nư thực chúng sanh nhục.

Án phạ tát ba ra ma ni tá ha. (3 lần)

XVI.- KIẾT TRAI KỆ CHÚ

Nam-mô tát đa nã, tam-miệu tam-bồ-đề, cu chi nã, đát diệt tha.

Án chiếc lệ chủ lệ chuẩn đề ta bà ha. (7 lần)

Sở vị bố thí giả,
 Tát hoạch kỳ lợi ích,
 Nhược vị nhạo bố thí
 Hậu tất đắc an lạc.
 Phạm thực dĩ ngật,
 Đương nguyện chúng sanh.
 Sở tác giai biện,
 Cụ chư Phật Pháp.

PHỤC NGUYỆN

Thân phi nhứt lữ, thường tư chúc nữ chi lao, nhựt thực tam xan, mỗi niệm nông phu chi khổ. Phổ nguyện hiện tiền tứ chúng phước huệ song tu, một hậu đắc Di-Đà thọ ký; âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh tề thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam mô A-Di-Đà Phật, nghe khánh cùng đứng dậy chấp tay xá và lui ra.